

Số: 13/2022/QĐST-DS

Thiệu Hóa, ngày 04 tháng 11 N 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 275 và 280 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 N 2022 có mặt tại phiên hoà giải, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 N 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Quản Đình N, sinh N 1973; Địa chỉ: Thôn Quản Xá, xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- *Bị đơn:* Anh Đặng Văn C, sinh N 1979; Địa chỉ: Thôn Quản Xá, xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ, người trả nợ và lãi suất: Anh Đặng Văn C phải trả cho anh Quản Đình N số tiền còn nợ tính đến ngày 27/10/2022 là: 369.000.000 (*Ba trăm sáu mươi chín triệu đồng*); Các bên thống nhất kể từ ngày 01/11/2022 anh Đặng Văn C phải trả số tiền còn nợ là 369.000.000đ (*Ba trăm sáu mươi chín triệu đồng*) lãi suất hàng tháng là 0,8% (*Không phải tám phần trăm*) cho anh Quản Đình N.

2.2. Phương án trả nợ: Hàng tháng vào cuối tháng anh Đặng Văn C phải thanh toán cho anh Quản Đình N 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) tiền gốc và lãi kèm theo cho đến khi anh C trả hết nợ và lãi phát sinh; Thời hạn trả nợ bắt đầu từ cuối tháng 11 N 2022 cho đến khi anh C trả hết nợ và lãi phát sinh.

Nếu quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ anh C vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng như thoả thuận thì anh N có quyền yêu C anh C trả toàn bộ gốc và lãi một lần.

2.3. Về án phí: Anh Đặng Văn C phải chịu án phí là $(369.000.000đ \times 5\%) : 2 = 9.225.000đ$ (*Chín triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Trả lại cho anh Quản Đình N số tiền tạm ứng đã nộp là 9.452.000đ (*Chín triệu bốn trăm N mươi hai nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005995 ngày 03/10/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt